

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH THỦY
TỈNH PHÚ THỌ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 34/2023/HS-ST
Ngày 16-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH THỦY, TỈNH PHÚ THỌ

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông **Lương Viết Tú**

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Bá Hùng**

Ông Nguyễn Thành Lâm

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hương Thủy** -

Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Nhân Đạo** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16/8/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ, Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2023/HS-ST ngày 03 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa vào ngày 27 tháng 7 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Cao Q - Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1984; Nơi ĐHKTT: Khu 1, xã B, huyện T, tỉnh P; Chỗ ở hiện nay: Khu 1, xã B, huyện T, tỉnh P; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12. Bố đẻ: Nguyễn Văn C - sinh năm 1958; Mẹ đẻ: Đặng Thị L - sinh năm 1960; Vợ: Nguyễn Thanh H - sinh năm 1986; Con: Có 2 con, lớn sinh năm 2005 nhỏ sinh năm 2012; Anh chị em ruột: Gia đình có 3 chị em, bị cáo là con thứ 2; Tiền án, tiền sự: Không;

Lịch sử bản thân: Ngày 09/02/2010, bị Công an huyện Thanh Thủy ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc;

Bị cáo Nguyễn Cao Q bị tạm giữ từ ngày 07/4/2023 đến ngày 11/4/2023 được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Phạm Minh T - Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1983; Nơi ĐHKTT: Khu 1, xã B, huyện T, tỉnh P; Chỗ ở hiện nay: Khu 1, xã B, huyện T, tỉnh P; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Bố đẻ: Phạm Đình K - sinh năm 1950; Mẹ đẻ: Trần Thị N, sinh năm 1952 (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị S - sinh năm 1984; Con: Có 4 con, lớn nhất sinh năm 2002 nhỏ nhất sinh năm 2015; Anh chị em ruột: Gia đình có 4 chị em, bị cáo là con út; Tiền án, tiền sự: Không;

Lịch sử bản thân: Ngày 25/12/2016, bị Công an huyện Thanh Thủy ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc;

Bị cáo Phạm Minh T bị tạm giữ từ ngày 07/4/2023, đến ngày 11/4/2023, được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú.

3. Nguyễn Văn T - Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1968; Nơi ĐHKTT: Khu 5, xã B, huyện T, tỉnh P; Chỗ ở hiện nay: Khu 5, xã B, huyện T, tỉnh P; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Bố đẻ: Nguyễn Văn N(đã chết); Mẹ đẻ: Nguyễn Thị C - sinh năm 1938; Vợ: Nguyễn Thị L - sinh năm 1968; Con: Có 2 con, lớn sinh năm 1989, nhỏ sinh năm 1992; Anh chị em ruột: Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Không; Lịch sử bản thân: Không;

Bị cáo Nguyễn Văn T bị tạm giữ từ ngày 07/4/2023, đến ngày 11/4/2023 được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú.

4. Nguyễn Minh L - Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1994; Nơi ĐHKTT: Khu 1, xã B, huyện T, tỉnh P; Chỗ ở hiện nay: Khu 1, xã B, huyện T, tỉnh P; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Bố đẻ: Nguyễn Văn B - sinh năm 1968; Mẹ đẻ: Phạm Thị Đ - sinh năm 1972; Vợ: Đào Thị H - sinh năm 1994; Con: Có 2 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2017; Anh chị em ruột: Gia đình có 3 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Không; Lịch sử bản thân: Không;

Bị cáo Nguyễn Minh L bị tạm giữ từ ngày 07/4/2023, đến ngày 11/4/2023 được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú.

5. Đỗ Quốc H - Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1978; Nơi ĐHKTT: Khu 1, xã B, huyện T, tỉnh P; Chỗ ở hiện nay: Khu 1, xã B, huyện T, tỉnh P; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 4/12; Bố đẻ: Đỗ Văn G - sinh năm 1958; Mẹ đẻ: Phạm Thị X - sinh năm 1958; Vợ: Nguyễn Thị M - sinh năm 1982; Con: Có 2 con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2003; Anh chị em ruột: Có 4 chị em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Không; Lịch sử bản thân: Ngày 25/12/2016, bị Công an huyện Thanh Thủy ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc;

Bị cáo Đỗ Quốc H bị tạm giữ từ ngày 07/4/2023, đến ngày 11/4/2023 được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú.

6. Nguyễn Anh H - Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1974; Nơi ĐHKTT: Khu 5, xã B, huyện T, tỉnh P; Chỗ ở hiện nay: Khu 5, xã B, huyện T, tỉnh P; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12. Bố đẻ: Nguyễn Khắc S (đã chết); Mẹ đẻ: Nguyễn Thị C - sinh năm 1938; Vợ: Hoàng Thị P - sinh năm 1976; Con: Có 2 con, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2000; Anh chị em ruột: Gia đình có 7 chị em, bị cáo là con thứ ba; Tiền án, tiền sự: Không; Lịch sử bản thân: Không;

Bị cáo Nguyễn Anh H bị tạm giữ từ ngày 07/4/2023, đến ngày 11/4/2023 được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 07/4/2023, Nguyễn Văn T- sinh năm 1968, ở khu 5 xã B, huyện T gọi điện thoại cho Nguyễn Anh H - sinh năm 1974, ở khu 5 xã B, huyện T rủ H đi hỏi chỗ để bán cá giống thì H đồng ý rồi đến đón T cùng đi. Cả hai đi đến lều trông cá của Phạm Minh T - sinh năm 1983, ở khu 1 xã B, huyện T. Tại đây, T, T và H ngồi uống nước và trao đổi về việc mua bán cá giống với nhau. Ba người ngồi nói chuyện được khoảng 15 phút thì có Nguyễn Cao Q - sinh năm 1984, trú tại khu 1, xã B, huyện T đến chơi và ngồi uống nước cùng. Lúc này, T đi cắt cỏ cho cá ăn, đồng thời liền sau đó thì Nguyễn Minh L - sinh năm 1994, trú tại khu 1, xã B, huyện T cũng đến lều trông cá của T để hỏi mua chuối xanh và vào ngồi uống nước cùng T, H và Q. Khi T, H, Q và L đang ngồi uống nước nói chuyện, Q rủ mọi người đánh bạc bằng hình thức đánh Liêng được thua bằng tiền thì tất cả đều đồng ý. Q lấy chiếc chiếu cói cũ để ở góc lều trải ra nền rồi tất cả cùng ngồi xuống chiếu để đánh bạc. H lấy bộ bài tú lơ khơ có sẵn trên chiếc bàn kê tại lều trông cá đưa cho L. Các đối tượng thống nhất về tỷ lệ cá cược như sau: Các đối tượng sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân, khi bắt đầu chơi thì người cầm cái chia cho mỗi người 03 quân bài đồng thời mỗi người chơi đặt số tiền 10.000 đồng xuống giữa chiếu bạc (gọi là tiền “gà”), sau đó người chơi xem các quân bài trên tay, nếu thấy bài mình cao thì tham gia “Tố” theo vòng, ít nhất là 10.000 đồng, nhiều nhất là 50.000 đồng/một lượt. Nếu ai thấy bài mình thấp thì có thể úp bài, không tham gia “tố” nữa và chịu mất tiền gà và số tiền đã bỏ ra “tố”. Người cầm cái được “tố” trước, sau đó mới đến lượt những người chơi khác “tố” lần lượt theo chiều ngược chiều kim đồng hồ. Khi hết vòng “tố” thì những người chơi ngửa bài ra để phân định thắng thua theo thứ tự từ nhỏ đến lớn như sau: Tính điểm bằng cách cộng 03 chữ số trên 03 quân bài mà người chơi có (quân A tính bằng 01 điểm, từ quân 10 đến K tính bằng 0 điểm), nếu tổng các chữ số lớn hơn hoặc bằng 10 thì lấy chữ số hàng đơn vị của tổng để so sánh cao thấp, lớn nhất là 9 điểm, nhỏ nhất là 0 điểm. “Ảnh” là trên bài người chơi có 03 quân hình người, lớn nhất là K và nhỏ nhất là J, nếu Ảnh bằng nhau thì xét chất quân bài để phân thắng thua theo thứ tự từ cao xuống thấp là rô, cơ, tép, bích. “Liêng” là bài người chơi có 03 quân bài có chữ số liền kề nhau, nhỏ nhất là 2.3.4 và cao nhất là Q.K.A; nếu Liêng bằng nhau thì xét chất của quân bài để phân thắng thua theo thứ tự từ cao xuống thấp là: Rô, cơ, tép, bích. Sáp là bài của người chơi có 03 quân bài cùng bộ, nhỏ nhất là ba quân 2 và lớn nhất là ba quân A; Sáp là lớn nhất để phân thắng thua, sau đó lần lượt đến Liêng, Ảnh và Điểm. Nếu ai thắng thì sẽ được toàn bộ số tiền cược (tiền “gà”) và tiền “tố” mà tất cả những người chơi bỏ ra trong ván đó. Sau khi thống nhất cách chơi, các đối tượng lấy tiền ra để trước vị trí mình ngồi, L là người chia ván bài đầu tiên. Khi tham gia đánh bạc, Q có số tiền là 2.500.000 đồng; L có 1.200.000 đồng; H có 950.000 đồng; T có 1.000.000 đồng. Q, L, H và T đánh bạc đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày thì T đi cắt cỏ cho cá về và cũng tham gia đánh bạc cùng mọi người. Khi tham gia đánh bạc, T có số tiền là 840.000 đồng. Đến khoảng 14 giờ 45 phút thì Đỗ Quốc H - sinh năm 1978, ở khu 1, xã B, huyện T đến lều cá của T để hỏi mua chuối, thấy các đối tượng đang đánh bạc nên cũng vào tham gia đánh bạc cùng. Khi tham gia đánh bạc, H có số tiền là 750.000 đồng. Các đối

tượng đánh bạc bạc đến 15 giờ 15 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Thanh Thủy phát hiện, bắt quả tang. Cơ quan Công an đã thu giữ tại nơi các đối tượng ngồi đánh bạc tổng số tiền 7.240.000 đồng, 52 quân bài tú lơ khơ từ quân A đến quân K; 01 chiếc cối đã qua sử dụng. Ngoài ra, Phạm Minh T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Anh H, Nguyễn Cao Q, Nguyễn Minh L và Đỗ Quốc H đã tự nguyện giao nộp mỗi người 01 chiếc điện thoại di động các loại. Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, sau đó đưa các đối tượng cùng toàn bộ đồ vật, tài sản liên quan về trụ sở Công an huyện Thanh Thủy để điều tra, làm rõ.

Quá trình điều tra, các đối tượng T, T, H, Q, L và H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai của các đối tượng phù hợp với nhau, với vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về nguyên nhân, động cơ, mục đích: Do muốn có tiền tiêu xài cá nhân, nên các bị cáo đã thực hiện hành vi đánh bạc để sát phạt lẫn nhau nhằm thù lời bất chính.

Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy đã trả lại cho bị cáo Phạm Minh T 01 điện thoại Samsung Galaxy A10S màu đen, lắp sim số: 0962.180.566 đã qua sử dụng; Nguyễn Anh H 01 điện thoại Samsung Galaxy A10S, màu đen bên trong lắp sim số điện thoại 0973.715.471 và 0865.698.891 đã qua sử dụng; Đỗ Quốc H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu trắng, bên trong máy lắp sim số 0363.689.570 đã qua sử dụng; Nguyễn Minh L 01 điện thoại Nokia 105 vỏ màu đen, bên trong máy lắp sim số 0398.284.696 đã qua sử dụng; Nguyễn Cao Q 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, bên trong máy lắp sim số 0967.507.762 đã qua sử dụng; Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động Nokia 105, màu xanh, bên trong lắp sim số 0977.408.870 và sim số 0981.951.258 đã qua sử dụng. Còn lại số tiền VNĐ: 7.240.000 đồng, 52 quân bài tú lơ khơ và 01 chiếc cối đã qua sử dụng được chuyển theo hồ sơ vụ án để xử lý theo quy định của pháp luật.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ thu thập được cũng như số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc, ngày 11/4/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với: Phạm Minh T, Nguyễn Cao Q, Nguyễn Văn T, Nguyễn Minh L, Đỗ Quốc H và Nguyễn Anh H về tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự;

Bản cáo trạng số 37/CT-VKSTT ngày 29 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ truy tố các bị cáo Phạm Minh T, Nguyễn Cao Q, Nguyễn Văn T, Nguyễn Minh L, Đỗ Quốc H và Nguyễn Anh H về tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

****Căn cứ:*** Khoản 1, Điều 321; Điểm i, s, Khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự.

**** Tuyên bố:*** Các bị cáo Phạm Minh T, Nguyễn Cao Q, Nguyễn Văn T, Nguyễn Minh L, Đỗ Quốc H và Nguyễn Anh H phạm tội “Đánh bạc”.

****Xử phạt:***

1. Bị cáo Phạm Minh T từ 15 tháng đến 18 tháng Cải tạo không giam giữ. Được khấu trừ thời gian tạm giữ là 04 ngày từ ngày 07/4/2023 đến ngày 11/4/2023 quy đổi thành 12 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành từ 14 tháng 18 ngày đến 17 tháng 18 ngày Cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án. Giao bị cáo cho UBND xã B, huyện T, tỉnh P giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Phạm Minh T.

Trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, Bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 (bốn) giờ trong một ngày và không quá 05 (năm) ngày trong 01 (một) tuần.

2. Bị cáo Nguyễn Cao Q từ 15 tháng đến 18 tháng Cải tạo không giam giữ. Được khấu trừ thời gian tạm giữ là 04 ngày từ ngày 07/4/2023 đến ngày 11/4/2023 quy đổi thành 12 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành từ 14 tháng 18 ngày đến 17 tháng 18 ngày Cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án. Giao bị cáo cho UBND xã B, huyện T, tỉnh P giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Cao Q.

Trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, Bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 (bốn) giờ trong một ngày và không quá 05 (năm) ngày trong 01 (một) tuần.

3. Bị cáo Nguyễn Văn T từ 12 tháng đến 15 tháng Cải tạo không giam giữ. Được khấu trừ thời gian tạm giữ là 04 ngày từ ngày 07/4/2023 đến ngày 11/4/2023 quy đổi thành 12 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành từ 11 tháng 18 ngày đến 14 tháng 18 ngày Cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án. Giao bị cáo cho UBND xã B, huyện T, tỉnh P giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Văn T.

Trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, Bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 (bốn) giờ trong một ngày và không quá 05 (năm) ngày trong 01 (một) tuần.

4. Bị cáo Nguyễn Minh L từ 12 tháng đến 15 tháng tháng Cải tạo không giam giữ. Được khấu trừ thời gian tạm giữ là 04 ngày từ ngày 07/4/2023 đến

ngày 11/4/2023 quy đổi thành 12 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành từ 11 tháng 18 ngày đến 14 tháng 18 ngày Cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án. Giao bị cáo cho UBND xã B, huyện T, tỉnh P giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Minh L.

Trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, Bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 (bốn) giờ trong một ngày và không quá 05 (năm) ngày trong 01 (một) tuần.

5. Bị cáo Đỗ Quốc H từ 12 tháng đến 15 tháng Cải tạo không giam giữ.

Được khấu trừ thời gian tạm giữ là 04 ngày từ ngày 07/4/2023 đến ngày 11/4/2023 quy đổi thành 12 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành từ 11 tháng 18 ngày đến 14 tháng 18 ngày Cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án. Giao bị cáo cho UBND xã B, huyện T, tỉnh P giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Đỗ Quốc H.

Trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, Bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 (bốn) giờ trong một ngày và không quá 05 (năm) ngày trong 01 (một) tuần.

6. Bị cáo Nguyễn Anh H từ 12 tháng đến 15 tháng Cải tạo không giam giữ.

Được khấu trừ thời gian tạm giữ là 04 ngày từ ngày 07/4/2023 đến ngày 11/4/2023 quy đổi thành 12 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành từ 11 tháng 18 ngày đến 14 tháng 18 ngày Cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án. Giao bị cáo cho UBND xã B, huyện T, tỉnh P giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Anh H.

Trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, Bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 (bốn) giờ trong một ngày và không quá 05 (năm) ngày trong 01 (một) tuần.

*** Về hình phạt bổ sung:** Miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Phạm Minh T, Nguyễn Cao Q, Nguyễn Văn T, Nguyễn Minh L, Đỗ Quốc H và Nguyễn Anh H. Theo quy định tại Khoản 3, Điều 321 BLHS.

*** Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước số tiền 7.240.000đ các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và 01chiếu cỏi cũ đã qua sử dụng.

- Xác nhận quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy đã trả lại cho các tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội là hợp pháp.

*** Về án phí:** Áp dụng Khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Khoản 1, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Phạm Minh T, Nguyễn Cao Q, Nguyễn Văn T, Nguyễn Minh L, Đỗ Quốc H và Nguyễn Anh H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

1. Về tố tụng: Về hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền về trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

2. Về nội dung vụ án:

[1] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố. Hành vi của các bị cáo còn được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng, các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 07/4/2023, tại lều trông cá của Phạm Minh T ở khu 1, xã B, huyện T, tỉnh P, Phạm Minh T, Nguyễn Cao Q, Nguyễn Văn T, Nguyễn Minh L, Đỗ Quốc H và Nguyễn Anh H đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức chơi liêng được thua bằng tiền với tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 7.240.000đ thì bị bắt giữ cùng toàn bộ vật chứng.

Hành vi của bị cáo Phạm Minh T, Nguyễn Cao Q, Nguyễn Văn T, Nguyễn Minh L, Đỗ Quốc H và Nguyễn Anh H đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự;

Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc

hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[2] Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo là cố ý và gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự, trị an xã hội. Các bị cáo đều là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức đầy đủ về hành vi mình thực hiện là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì muốn kiếm tiền nhanh chóng các bị cáo đã thực hiện hành vi sát phạt nhau trên chiếu bạc. Hành vi của các bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật với mục đích là thu lời bất chính. Do đó cần phải xử phạt các bị cáo hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án:

Trong vụ án này, Nguyễn Văn Q là người rủ rê các bị cáo; bị cáo Phạm Minh T đã dùng địa điểm là lều trông cá của mình cho các bị cáo tham gia đánh bạc. Các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Minh L, Đỗ Quốc H và Nguyễn Anh H tích cực tham gia vào việc đánh bạc. Hành vi của bị cáo Q và T có vai trò lớn hơn các bị cáo còn lại.

[4] Xét nhân thân các bị cáo:

Trong vụ án này có bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Minh L và Nguyễn Anh H là những người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Các bị cáo Phạm Minh T, Đỗ Quốc H và Nguyễn Cao Q đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, các bị cáo đã chấp hành xong và đã được xóa tiền sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Phạm Minh T, Nguyễn Cao Q, Nguyễn Văn T, Nguyễn Minh L, Đỗ Quốc H và Nguyễn Anh H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Khoản 1 Điều 52 BLHS.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Phạm Minh T, Nguyễn Cao Q, Nguyễn Văn T, Nguyễn Minh L, Đỗ Quốc H và Nguyễn Anh H đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó các bị cáo đều được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm i, s, Khoản 1, Điều 51 BLHS.

[7] Về hình phạt chính:

Hội đồng xét xử căn cứ vào nhân thân, vai trò, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của các bị cáo, thấy rằng:

Các bị cáo Phạm Minh T, Nguyễn Cao Q, Nguyễn Văn T, Nguyễn Minh L, Đỗ Quốc H và Nguyễn Anh H có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, số tiền tham gia đánh bạc không lớn. Vì vậy HĐXX xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng, chỉ cần xử phạt các bị cáo hình phạt Cải tạo không giam giữ, giao các bị cáo cho chính quyền địa phương và gia đình quản lý giáo dục cũng đủ có tác dụng giáo dục các bị cáo thành công dân tốt.

[8] Về hình phạt bổ sung, khấu trừ thu nhập:

Theo quy định tại Khoản 3, Điều 321 của Bộ luật hình sự: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đồng đến 50.000.000đồng. Qua xác minh của cơ quan Điều tra thể hiện các bị cáo làm công việc tự do, thu nhập không ổn định; không có tài sản riêng gì có giá trị. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần miễn áp dụng hình phạt bổ sung, miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo là phù hợp.

Trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, các bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng.

[9] Về các biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:

- Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 01(một) chiếc Cối cũ là công cụ phạm tội không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền Việt Nam 7.240.000đ(*bảy triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng*) các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy đã trả lại cho các chủ sở hữu các tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội là hợp pháp: Trả lại cho bị cáo Phạm Minh T 01 điện thoại Samsung Galaxy A10S màu đen, lắp sim số: 0962.180.566 đã qua sử dụng; Nguyễn Anh H 01 điện thoại Samsung Galaxy A10S, màu đen lắp sim số 0973.715.471 và 0865.698.891; Đỗ Quốc H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu trắng, bên trong máy lắp sim số 0363.689.570; Nguyễn Minh L 01 điện thoại Nokia 105 vỏ màu đen, lắp sim số 0398.284.696; Nguyễn Cao Q 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, lắp sim số 0967.507.762; Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động Nokia 105, màu xanh, lắp sim số 0977.408.870 và sim số 0981.951.258.

[10] Về án phí, quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[11] Các quyết định Tổ tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp; Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nhận định của HĐXX.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

*** Căn cứ:** Khoản 1, Điều 321; Điểm i, s, Khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự.

*** Tuyên bố:** Các bị cáo Phạm Minh T, Nguyễn Cao Q, Nguyễn Văn T, Nguyễn Minh L, Đỗ Quốc H và Nguyễn Anh H phạm tội “Đánh bạc”.

*** Xử phạt:**

1. Bị cáo Nguyễn Cao Q 21(hai mươi mốt) tháng Cải tạo không giam giữ. Được khấu trừ thời gian tạm giữ là 04 (bốn) ngày từ ngày 07/4/2023 đến ngày 11/4/2023 quy đổi thành 12 (mười hai) ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 20(hai mươi) tháng 18(mười tám) ngày Cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án. Giao bị cáo cho UBND xã B, huyện T, tỉnh P giám sát giáo dục

trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Cao Q.

Trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, Bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 (bốn) giờ trong một ngày và không quá 05 (năm) ngày trong 01 (một) tuần.

2. Bị cáo Phạm Minh T 18(mười tám) tháng Cải tạo không giam giữ. Được khấu trừ thời gian tạm giữ là 04 (bốn) ngày từ ngày 07/4/2023 đến ngày 11/4/2023 quy đổi thành 12 (mười hai) ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 17(mười bảy) tháng 18(mười tám) ngày Cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án. Giao bị cáo cho UBND xã B, huyện T, tỉnh P giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Phạm Minh T.

Trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, Bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 (bốn) giờ trong một ngày và không quá 05 (năm) ngày trong 01 (một) tuần.

3. Bị cáo Nguyễn Văn T 15(mười lăm) tháng Cải tạo không giam giữ. Được khấu trừ thời gian tạm giữ là 04 (bốn) ngày từ ngày 07/4/2023 đến ngày 11/4/2023 quy đổi thành 12 (mười hai) ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 14(mười bốn) tháng 18(mười tám) ngày Cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án. Giao bị cáo cho UBND xã B, huyện T, tỉnh P giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Văn T.

Trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, Bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 (bốn) giờ trong một ngày và không quá 05 (năm) ngày trong 01 (một) tuần.

4. Bị cáo Nguyễn Minh L 15(mười lăm) tháng Cải tạo không giam giữ. Được khấu trừ thời gian tạm giữ là 04 (bốn) ngày từ ngày 07/4/2023 đến ngày 11/4/2023 quy đổi thành 12(mười hai) ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 14(mười bốn) tháng 18(mười tám) ngày Cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án. Giao bị cáo cho UBND xã B, huyện T, tỉnh Phú T giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Minh L.

Trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, Bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 (bốn) giờ trong một ngày và không quá 05 (năm) ngày trong 01 (một) tuần.

5. Bị cáo Đỗ Quốc H 15(mười lăm) tháng Cải tạo không giam giữ. Được khấu trừ thời gian tạm giữ là 04 (bốn) ngày từ ngày 07/4/2023 đến ngày 11/4/2023 quy đổi thành 12 (mười hai) ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 14(mười bốn) tháng 18(mười tám) ngày Cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án. Giao bị cáo cho UBND xã B, huyện T, tỉnh P giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Đỗ Quốc H.

Trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, Bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 (bốn) giờ trong một ngày và không quá 05 (năm) ngày trong 01 (một) tuần.

6. Bị cáo Nguyễn Anh H 12(mười hai) tháng Cải tạo không giam giữ. Được khấu trừ thời gian tạm giữ là 04 (bốn) ngày từ ngày 07/4/2023 đến ngày 11/4/2023 quy đổi thành 12 (mười hai) ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 11(mười một) tháng 18(mười tám) ngày Cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án. Giao bị cáo cho UBND xã B, huyện T, tỉnh P giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Anh H.

Trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, Bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 (bốn) giờ trong một ngày và không quá 05 (năm) ngày trong 01 (một) tuần.

*** Về hình phạt bổ sung:** Miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Phạm Minh T, Nguyễn Cao Q, Nguyễn Văn T, Nguyễn Minh L, Đỗ Quốc H và Nguyễn Anh) theo quy định tại Khoản 3, Điều 321 BLHS.

*** Về các biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:** Áp dụng: Điểm a, b Khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2; Điểm a, Khoản 3, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu số tiền Việt Nam 7.240.000đ (bảy triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng) các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc. Trong đó của bị cáo: Nguyễn Cao Q là 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng); Nguyễn Minh L là 1.200.000đ (một triệu hai trăm nghìn đồng); Nguyễn Anh H là 950.000đ (Chín trăm năm mươi nghìn đồng); Nguyễn Văn T là 1.000.000đ (một triệu đồng), Phạm Minh T là 840.000đ (tám trăm bốn mươi nghìn đồng); Đỗ Quốc H là 750.000đ (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 quân và 01(một) chiếc cối cũ đã qua sử dụng của bị cáo Phạm Minh T.

(Các đồ vật trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25 tháng 7 năm 2023).

- Xác nhận quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy đã trả lại cho các tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội là hợp pháp: Trả lại cho bị cáo Phạm Minh T 01 điện thoại Samsung Galaxy A10S màu đen, lắp sim số: 0962.180.566 đã qua sử dụng; Nguyễn Anh H 01 điện thoại Samsung Galaxy A10S, màu đen lắp sim số 0973.715.471 và 0865.698.891; Đỗ Quốc H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu trắng, bên trong máy lắp sim số 0363.689.570; Nguyễn Minh L 01 điện thoại Nokia 105 vỏ màu đen, lắp sim số 0398.284.696; Nguyễn Cao Q 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, lắp sim số 0967.507.762; Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động Nokia 105, màu xanh, lắp sim số 0977.408.870 và sim số 0981.951.258.

*** Về án phí:** Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Phạm Minh T, Nguyễn Cao Q, Nguyễn Văn T, Nguyễn Minh L, Đỗ Quốc H và Nguyễn Anh H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

*** Quyền kháng cáo:** Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS ND huyện, VKSND tỉnh;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Hồ sơ công tác THAHS;
- UBND xã nơi các bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Sở Tư Pháp;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lương Viết Tú

